

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 275/2021/HS-ST
Ngày 23- 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ngọc Giàu – Là Bí thư Đoàn phường Bình Hòa.

Ông Huỳnh Hoàng Thuận – Là Phó Hiệu trưởng Trường THPT Trần Văn Ôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 199/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa 79/2021/HSST-QĐ ngày 20/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa 83/2021/HSST-QĐ ngày 18/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa 87/2021/HSST-QĐ ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn Tr, sinh ngày 14/3/2004 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Thôn L, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Lê Thị K; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/3/2021 theo quyết định truy nã. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 20/8/2021.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Vũ Văn T, bà Lê Thị K, cùng nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người bào chữa: Bà Vũ Thị Kim Á, là Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị hại: Ông Lê Minh Ú, sinh năm 1989, nơi cư trú: Thôn T, xã Hải N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 112/27/2 khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Vũ Văn S. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 20/6/2020 sau khi đã uống rượu, ông Lê Minh Ú điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha – Exciter màu đen, biển số 36B4 – 047.71 lưu thông đến đoạn đường trước Công ty Laser thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì gặp trời mưa. Lúc này, ông Ú dựng xe ngay sát lề đường và để chìa khoá trên xe rồi đi vào bên trong ống cống của công trình đang thi công cống thoát nước để trú mưa, sau đó ông Ú đã nằm ngủ quên tại đây. Vào thời điểm này, Vũ Văn Sa và Vũ Văn Tr nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai đang đi bộ từ hướng ngã tư 550 về hướng Bệnh viện Quân đoàn 4. Khi đi đến trước Công ty Laser thì lúc này Sáng phát hiện chiếc xe mô tô biển số 36B4 – 047.71 của ông Lê Minh Ú đang để sát lề đường, có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. S rủ Tr lấy xe này về đem bán lấy tiền tiêu xài thì Tr đồng ý. Sáng đi đến ngồi lên chiếc xe mô tô biển số 36B4 – 047.71 nổ máy chở Tr ngồi phía sau điều khiển xe chạy đến địa bàn phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai tìm người tiêu thụ xe thì bị Công an phường Long Bình Tân tuần tra phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên mời về trụ sở Công an phường để làm việc. Tại đây, S và Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp xe mô tô nói trên. Công an phường Long Bình Tân đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan CSĐT Công thành phố Biên Hoà tiếp nhận xử lý.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Công an thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai đã làm việc với các đối tượng, xác định địa điểm mà S và Tr trộm cắp xe mô tô trên tại địa bàn phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, sau đó chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An tiếp nhận xử lý theo thẩm quyền.

Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter màu đen xám, biển số 36B4 – 047.71 có giá trị là 24.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can với Vũ Văn S và Vũ Văn Tr. Do chưa xác định tuổi của Vũ Văn Tr nên trả tự do cho Tr nhưng Tr đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An.

Đối với Vũ Văn S đã bị xét xử theo bản án số 46/2021/HS-ST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

Cáo trạng số 214/CT-VKS-TA ngày 14/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Vũ Văn Tr về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị do bị cáo, người bào chữa có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự vắng mặt của bị cáo và xử phạt bị cáo Tr mức án từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đề nghị đặt ra xem xét.

Tại văn bản ghi ngày 15/9/2021, người bào chữa trình bày: Thống nhất về tội danh mà Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với hành vi phạm tội của Vũ Văn Tr là: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Tr là người chưa thành niên, hoàn cảnh gia đình, nhân thân của Tr lại thiếu thốn sự dạy dỗ, chỉ bảo của cả cha và mẹ khi hai cha mẹ đã ly hôn từ khi Tr còn nhỏ. Tr sống cùng với bà ngoại và mới chuyển vào Đồng Nai sinh sống và không có công ăn việc làm. Bị cáo chỉ học hết lớp 5 rồi bỏ học. Bản thân Tr lại mê game. Với những tiền đề về hoàn cảnh, nhân thân gia đình như vậy thì việc bị cáo bị bạn bè dụ dỗ, xúi giục; tài sản của bị hại để ngoài đường, cấm sẵn chìa khóa lại không có ai trông coi quản lý. Tr thực hiện hành vi theo lời rủ rê của Vũ Văn S. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp cũng đã kịp thời được phát hiện và hoàn trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như trên và trong quá trình lượng hình: áp dụng các quy định tại các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 BLHS, khoản 2 Điều 54 BLHS để xem xét mức hình phạt nhẹ nhất có thể cho bị cáo Vũ Văn Tr.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 20/8/2021, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Vũ Văn Tr có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 20/8/2021. Người bào chữa có văn bản tranh luận và xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, người bào chữa, việc vắng mặt của bị cáo, người bào chữa không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 291; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Theo các lời khai trong biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung có trong hồ sơ vụ án đã được công khai tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo

trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 20/6/2020, tại trước cổng Công ty Laser thuộc khu phố Đồng An 3, phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, khi thấy xe mô tô hiệu Yamaha – Exciter màu đen, biển số 36B4 – 047.71 trị giá 24.000.000 đồng của ông Lê Minh Ú để trên lề đường không có người trông coi, bị cáo Vũ Văn Tr và Vũ Văn S đã lén lút chiếm đoạt và điều khiển xe chạy đến địa bàn phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Long Bình Tân tuần tra phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Sau khi sự việc phạm tội xảy ra bị cáo đã bỏ trốn nhằm trốn tránh sự trừng trị của pháp luật, gây khó khăn cho cơ quan có thẩm quyền trong việc truy tìm, bắt giữ bị cáo để đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật, vì vậy cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Bị cáo Vũ Văn Tr sinh ngày 14/3/2004, khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại tài sản đã thu hồi giao trả cho chủ sở hữu; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Vũ Văn S là người cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã được xem xét theo bản án số 46/2021/HS-ST ngày 03/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

- Điều 136; các điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 291; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tr phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Tr 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2021.

2. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ